

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ
TRƯỜNG THCS NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU**

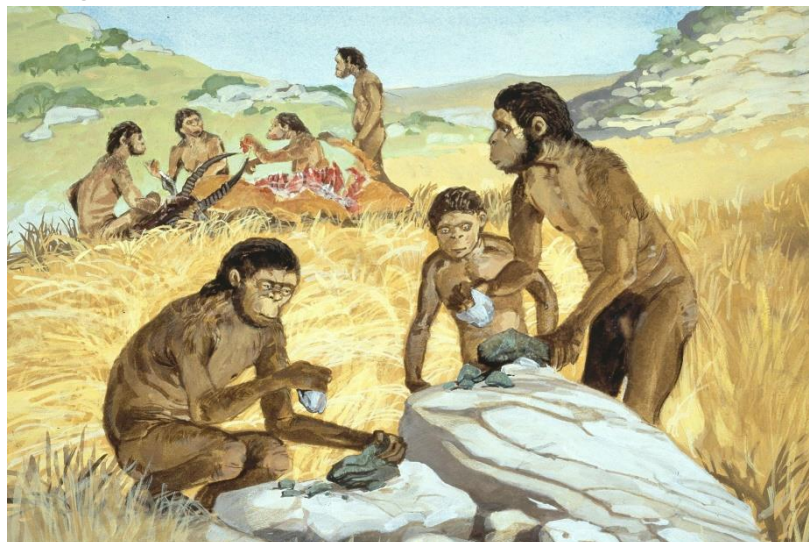
NỘI DUNG SỬ 6

TIẾT 5: BÀI 5: XÃ HỘI NGUYÊN THỦY (tiết 1)

I. PHÂN GHI BÀI

1. Các giai đoạn phát triển của xã hội nguyên thủy

- Xã hội nguyên thủy kéo dài hàng triệu năm, từ khi người nguyên thủy xuất hiện đến khi xã hội có giai cấp và nhà nước hình thành.
- Bầy người nguyên thủy:
 - + Là tổ chức xã hội sơ khai đầu tiên của loài người, có người đứng đầu, có sự phân công lao động giữa nam và nữ,...
 - + Biết chế tạo công cụ lao động bằng đá, được ghè đẽo thô sơ.
 - + Đời sống dựa vào săn bắt, hái lượm, biết tạo ra lửa.
- Công xã thị tộc:
 - + Gắn liền với sự xuất hiện của Người tinh khôn (khoảng 15 vạn năm trước).
 - + Công cụ lao động đã được mài cho sắc bén và đẹp hơn; chế tạo cung tên, làm đồ gốm, dệt vải, đặc biệt đã biết đến trồng trọt và chăn nuôi.
 - + Biết chế tạo, sử dụng đồ trang sức, sáng tạo nghệ thuật (vẽ tranh trên vách hang đá,...)
- Họ đã biết tìm kiếm thức ăn bằng cách cùng nhau săn bắt một số loài động vật, hái lượm các loại rau, củ có sẵn trong tự nhiên.
- Họ đã biết tạo ra lửa để làm chín thức ăn và xua đuổi thú dữ; biết tìm những chỗ ấm áp, kín đáo, an toàn hơn (trong hang động, mái đá hay dựng những túp lều để làm nhà ở); biết dùng vỏ cây, da thú để làm quần áo,...
- Cuộc sống của những bầy người nguyên thủy đã có sự phân công lao động rõ ràng dần ổn định hơn, khác hẳn với cuộc sống của những bầy động vật cùng tồn tại trong tự nhiên.



II. PHẦN BÀI TẬP (Các em làm vào vở)

A. Trắc nghiệm: Hãy xác định phương án đúng.

Câu 1: Xã hội nguyên thủy đã trải qua những giai đoạn phát triển nào?

- A. Bầy người nguyên thủy, công xã thị tộc, bộ lạc.
- B. Bầy người nguyên thủy, Người tinh khôn.
- C. Bầy người nguyên thủy, Người tối cổ.
- D. Bầy người nguyên thủy, công xã thị tộc.

Câu 2: Trong giai đoạn công xã thị tộc, người nguyên thủy đã biết

- A. ghè đẽo đá thô sơ để làm công cụ lao động.
- B. chế tác công cụ lao động bằng kim loại.
- C. chọn những hòn đá vừa tay cầm để làm công cụ.
- D. mài đá thành công cụ lao động sắc bén.

Câu 3: Tổ chức xã hội của Người tinh khôn là

- A. sống thành từng bầy, khoảng vài chục người trong các hang động, mái đá.
- B. sống quần tụ trong các thị tộc gồm 2, 3 thế hệ.
- C. sống thành từng gia đình riêng lẻ, gồm vợ, chồng và con cái.
- D. sống thành từng bầy riêng lẻ, lang thang trong rừng rậm.

Câu 4: Kỹ thuật chế tác đá giai đoạn Bắc Sơn có điểm gì tiến bộ hơn ở Núi Đọ?

- A. Biết ghè đẽo những hòn đá cuội ven suối để làm công cụ.
- B. Biết ghè đẽo, sau đó mài cho phần lưỡi sắc, nhọn hơn.
- C. Biết sử dụng các hòn cuội có sẵn ở ven sông, suối làm công cụ.
- D. Biết ghè đẽo, sau đó mài toàn bộ phần thân và phần lưỡi công cụ.

Câu 5: Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là

- A. làng bản.
- B. thị tộc.
- C. bầy người
- D. bộ lạc.

Câu 6: Ý không phản ánh đúng khái niệm bộ lạc là

- A. gồm nhiều thị tộc sống cạnh nhau.
- B. có quan hệ họ hàng với nhau.
- C. có quan hệ gắn bó với nhau.
- D. một nhóm người, sống thành từng bầy, có người đứng đầu.

B. Tự luận:

Câu 1: Đời sống vật chất, tinh thần và tổ chức xã hội của Người tinh khôn có những điểm nào tiến bộ hơn so với Người tối cổ?

Câu 2: Theo em, lao động có vai trò như thế nào trong việc làm thay đổi con người và cuộc sống của người nguyên thủy?

